

Việc thay đổi tiền trợ cấp nhi đồng vào năm Reiwa 4 (năm 2022)

1 Việc trình báo tình trạng gia đình, theo nguyên tắc sẽ không còn cần thiết.

⇒ Việc khai báo vào mỗi tháng 6 hàng năm sẽ không còn cần thiết.

※ Trường hợp cho đối tượng (1) 「A」 dưới đây, vẫn cần các thủ tục khai báo để tiếp tục nhận trợ cấp.

※ Các hộ dân chưa khai báo tình trạng gia đình của phần trước năm Reiwa 3, thì cần phải khai báo tình trạng gia đình của những năm chưa khai báo.

2 Có quy định mức độ thu nhập tối đa cho việc nhận trợ cấp tiền hỗ trợ đặc biệt.

⇒ Cũng có nhiều hộ dân không nhận được tiền hỗ trợ đặc biệt từ quy định mức độ của thu nhập sau thuế.

◎ Chi tiết các tiết mục thay đổi được ghi ở trên.

(1) Đơn giản hóa việc khai báo hiện trạng gia đình

A Việc khai báo hiện trạng từ năm Reiwa 4, qua việc xác nhận tình trạng gia đình qua sổ thường trú và các thông tin khác, vì vậy theo nguyên tắc việc xác nhận thông tin qua khai báo hiện trạng gia đình không còn cần thiết nữa. Tuy nhiên, các trường hợp dưới đây, việc khai báo tình trạng gia đình vẫn còn cần thiết. Đối với các gia đình cần thiết phải khai báo hiện trạng gia đình thì, vào tháng 6 mỗi năm, Thành phố sẽ gửi thông báo làm thủ tục đến, và phải ghi chép các tiết mục để gửi lại cho Thành phố.

① Vì lý do bị bạo lực từ chồng hay vợ, mà phải sống tại địa chỉ ngoài Thành phố Isesaki.

② Khi nhi đồng vì lý do nào đó mà không có giấy hộ tịch hay giấy thường trú.

③ Diện đang làm làm thủ tục ly dị, mà phải sống riêng biệt.

④ Cơ quan, người bảo trợ, các cơ sở nuôi dưỡng.v.v...(Bao gồm cá nhân nhận nuôi dưỡng) nhận tiền trợ cấp.

⑤ Ngoài ra, những người có thông tin hướng dẫn từ Thành phố Isesaki.

※ Trường hợp nếu không xác nhận được điều kiện để nhận trợ cấp qua thông tin thường trú của Thành phố, sẽ được Thành phố liên lạc để xác nhận.

※ Tùy theo tình trạng thu nhập, có thể sẽ được yêu cầu thay đổi người nhận trợ cấp.

B Nếu có những tiết mục thay đổi dưới đây, cũng có trường hợp phải khai báo.

① Khi chồng hay vợ mà một trong hai cư trú ngoài Thành phố Isesaki mà đã thay đổi chỗ ở.

② Khi người nhận trợ cấp phải thay đổi loại hưu bổng 「từ Kokumin Nenkin ⇒ Kosei Nenkin」 hoặc ngược lại 「từ Kosei Nenkin ⇒ Kokumin Nenkin」

※ Khi trong hộ không có đối tượng được trợ cấp dưới 3 tuổi thì không cần thiết làm thủ tục khai báo.

③ Người nhận trợ cấp đang làm thủ tục ly hôn thì khi đã ly hôn.

(2) Mức giới hạn của thu nhập sau thuế • Mức hạn định cao nhất phần của nhập sau thuế

Từ phần trợ cấp tháng 10 năm Reiwa 4, mà người nuôi dưỡng nhi đồng có mức thu nhập sau thuế vượt quá như mục ② được ghi dưới đây, sẽ không nhận được tiền trợ cấp nhi đồng. Khi người nhận trợ cấp nhi đồng mất tư cách nhận trợ cấp thì sẽ được Thành phố gửi thông báo cho biết lý do bị mất tư cách nhận trợ cấp.

※ Xin lưu ý, trường hợp khi đã mất điều kiện nhận trợ cấp nhi đồng, nhưng sau đó nguồn thu nhập sau thuế bị giảm xuống dưới tiêu chuẩn ②, thì phải làm thủ tục khai báo lại để được công nhận cho nhận tiền trợ cấp. Làm thủ tục sau khi Thành phố đã gửi giấy báo mức thuế Thị dân, nội trong vòng 15 ngày tính từ ngày sau khi nhận được thông báo. Xin lưu ý, nếu làm thủ tục trễ, phần trợ cấp cho tháng làm thủ tục trễ sẽ không được cấp phát.

Số người thân được nuôi dưỡng	①Mức giới hạn của thu nhập sau thuế		②Mức hạn định cao nhất của thu nhập sau thuế	
	Thu nhập	Ước định mức thu nhập	Thu nhập	Ước định mức thu nhập
0	¥6,220,000	¥8,333,000	¥8,580,000	¥10,710,000
1	¥6,600,000	¥8,756,000	¥8,960,000	¥11,240,000
2	¥6,980,000	¥9,178,000	¥9,340,000	¥11,620,000
3	¥7,360,000	¥9,600,000	¥9,720,000	¥12,000,000

- Số người được nuôi dưỡng trong hộ, được tính theo mức thuế cho số người được nuôi dưỡng.
- Trường hợp số người được nuôi dưỡng trong hộ là trên 3 người, thì mỗi 1 người được tính theo mức ¥380,000.
- 「Mức định tiêu chuẩn thu nhập sau thuế」, chỉ được tính phần thu nhập từ tiền lương.

※Việc khai báo thuế bị chậm trễ, theo nguyên tắc, sẽ không nhận được tiền trợ cấp nhi đồng của tháng lương đã làm thủ tục chậm trễ.

Và, nếu trước đó đã nhận tiền trợ cấp quá mức qui định, sẽ phải hoàn trả lại số tiền đã nhận. Xin hãy lưu ý.

Bản hướng dẫn bằng tiếng ngoại quốc



Tiếng Anh
Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Bồ Đào Nha
Tiếng Việt

■ Địa chỉ liên lạc

Phòng nhi đồng và gia đình, Văn phòng
Thành phố Isesaki
(Quầy số 16 Tầng 2 Tòa nhà Đông)
Tel.: 0270-27-2750